

Số: 2706 /QĐ-UBND

Long Xuyên, ngày 30 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500  
Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh,  
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ ban hành về thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ngày 03/4/2008;

Căn cứ Văn bản số 1835/SXD-QH ngày 15/8/2016 của Sở Xây dựng tỉnh An Giang về việc hướng dẫn trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị và các khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 26/01/2006 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết Khu dân cư Nam rạch Trà Ôn, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

Căn cứ Văn bản số 1765/UBND-KT ngày 13/6/2011 của UBND tỉnh An Giang về việc chấp thuận chủ trương đầu tư;

Căn cứ Văn bản số 3467/SXD-QH ngày 22/12/2016 của Sở Xây dựng tỉnh An Giang về việc thỏa thuận đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

Xét Báo cáo kết quả thẩm định số 2064/BCKQTĐ-QLĐT ngày 21/11/2016 của Phòng Quản lý đô thị thành phố Long Xuyên về việc thẩm định

Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Đầu tư Tài chính lập, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên công trình:** Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**2. Chủ đầu tư:** Tập đoàn Sao Mai.

**3. Phạm vi ranh giới quy hoạch:** Vị trí quy hoạch thuộc phạm vi Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Nam rạch Trà Ôn, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Có tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp đất dân cư và rạch Trà Ôn;
- Phía Nam giáp đất dân cư và sông Long Xuyên;
- Phía Đông giáp đất dân cư và rạch Thông Lưu – Tổng Hội;
- Phía Tây giáp đường Vành đai trong.

**4. Tính chất:** Là khu ở trong đô thị, có hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ phục vụ sinh hoạt và cung cấp các dịch vụ công cộng cho người dân trong khu vực.

**5. Quy mô:**

- Đất đai: 386.554m<sup>2</sup>.
- Dân số: Khoảng 6.600 người.

### BẢNG CÂN BẰNG ĐẤT

STT	Tên loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất ở	157.065	40,63
	+ Biệt thự	35.446	-
	+ Nhà ở liên kế	121.619	-
2	Nhà ở xã hội	33.470	8,66
3	Đất thương mại – dịch vụ	17.130	4,43

	+ TM-DV 1	5.861	-
	+ TM-DV 2	11.269	-
<b>4</b>	<b>Đất giáo dục</b>	<b>14.506</b>	<b>3,75</b>
	+ Giáo dục 1	5.335	-
	+ Giáo dục 2	9.171	-
<b>5</b>	<b>Đất công viên + cây xanh cảnh quan</b>	<b>22.363</b>	<b>5,79</b>
<b>6</b>	<b>Đất giao thông + taluy</b>	<b>142.020</b>	<b>36,74</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>386.554</b>	<b>100</b>

## 6. Phân khu chức năng:

**6.1. Đất ở:** Tổng diện tích đất 157.065m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 40,63% diện tích toàn khu. Bao gồm:

**6.1.1. Biệt thự:** Diện tích 35.446m<sup>2</sup>, gồm có 65 nền.

Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số nền
BT1	816	2
BT2	6.255	11
BT3	8.619	16
BT4	4.140	8
BT5	4.011	8
BT6	5.569	9
BT7	5.316	9
BT8	720	2
<b>Tổng cộng</b>	<b>35.446</b>	<b>65</b>

**6.1.2. Nhà ở liên kế:** Diện tích 121.619m<sup>2</sup>, gồm có 1049 nền.

Ký hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số nền
L1	540	6
L2	7.673	69
L3	3.416	33
L4	3.190	29
L5	5.615	55
L6	7.448	62
L7	7.921	66
L8	4.375	36

L9	5.280	48
L10	6.905	67
L11	9.366	68
L12	5.470	47
L13	2.665	24
L14	6.247	57
L15	3.084	31
L16	3.382	29
L17	5.726	53
L18	3.105	28
L19	5.630	49
L20	4.640	35
L21	3.539	25
L22	2.307	12
L23	2.887	27
L24	3.393	25
L25	5.215	42
L26	2.600	26
<b>Tổng cộng</b>	<b>121.619</b>	<b>1049</b>

**6.2. Nhà ở xã hội:** Tổng diện tích 33.470m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 8,66% diện tích toàn khu, ký hiệu NOXH.

**6.3. Đất thương mại – dịch vụ:** Tổng diện tích 17.130m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 4,43% diện tích toàn khu.

**6.4. Đất giáo dục:** Tổng diện tích 14.506m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 3,75% diện tích toàn khu.

**6.5. Đất công viên + cây xanh cảnh quan:** Tổng diện tích 22.363m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 5,79% diện tích toàn khu.

**6.6. Đất giao thông + taluy:** Tổng diện tích 142.020m<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 36,74% diện tích toàn khu.

**7. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan:**

- Khu vực nhà ở chủ yếu được chỉnh trang mặt tiền tạo bộ mặt tương đối đồng bộ cả về màu sắc, khoảng lùi.... đồng thời cải tạo lại hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo phục vụ đời sống.

- Các loại dịch vụ công cộng hàng ngày, cây xanh vườn hoa đơn vị ở, nhà trẻ - mẫu giáo, nhà ở xã hội... được xây dựng khá hoàn chỉnh nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu sinh hoạt của người dân trong khu dân cư.

## **8. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

### **8.1. San nền - Thoát nước mưa:**

\* **San nền:** Cao trình san lấp +3,2m so với hệ cao độ quốc gia.

\* **Thoát nước mưa:** Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế hoàn toàn riêng biệt với nước thải sinh hoạt. Nước mưa trên bề mặt được thu gom bằng hệ thống hố ga bố trí dọc theo các trục giao thông kết hợp với cống BTCT tập trung và thoát ra rạch Thông Lưu, sông Long Xuyên và Kênh Đào.

### **8.2. Giao thông:**

- Đường Vành đai trong (MC 5-5): Lộ giới 42m (6-5-3-14-3-5-6).

- Đường số 15 (MC 4-4): Lộ giới 34m (6-7-8-7-6).

- Đường số 9 (MC 3-3): Lộ giới 24m (6-12-6).

- Đường số 1, đường số 5 (MC 1-1): Lộ giới 16m (4-8-4).

- Đường số 2, đường số 3, đường số 4, đường số 6, đường số 7, đường số 8, đường số 10, đường số 11, đường số 12, đường số 13, đường số 14, đường số 16, đường số 17, đường số 18 (MC 2-2): Lộ giới 14m (4-6-4).

**8.3. Cấp điện - Chiếu sáng:** Nguồn điện cấp cho khu vực quy hoạch được lấy từ đường dây trung thế 22kV hiện hữu dọc đường Hàm Nghi, phục vụ cho hệ thống điện sinh hoạt và điện chiếu sáng của khu vực.

### **8.4. Cấp nước:**

- Nước cấp cho khu vực quy hoạch được lấy từ nhà máy nước Long Xuyên được đầu nối tại nút giao giữa đường Thục Phán và đường Hàm Nghi bằng đường ống dẫn Ø168. Tổng công suất nước cấp:  $Q_{\text{cấp}} = 1.450 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ .

- Hệ thống cấp nước được thiết kế theo mạng vòng để đảm bảo cấp nước khi có sự cố cục bộ. Đường ống đi dọc theo vỉa hè cách mép công trình 0,5m.

Các ống ngang đường chôn sâu 1m để đảm bảo an toàn. Bố trí 05 họng cứu hỏa Ø100 để cấp nước chữa cháy khi có sự cố.

#### **8.5. Thoát nước thải:**

- Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại trước khi đổ vào cống gom. Toàn bộ nước thải được thu gom về vị trí đầu nối với hệ thống thoát nước và xử lý nước thải chung của thành phố cấp theo đường Hàm Nghi.

- Hệ thống đường ống thoát nước sử dụng ống nhựa PVC Ø250 – Ø400 và ống BTLT Ø300 – Ø400.

**8.6. Thông tin liên lạc:** Sử dụng hệ thống hạ tầng của Bưu chính viễn thông thành phố và các dịch vụ khác như: cáp truyền hình, điện thoại, Internet. Đường dây hệ thống thông tin liên lạc kết hợp đi chung trên các trụ điện đến từng công trình và do các nhà cung cấp dịch vụ tự đầu tư khai thác.

#### **8.7. Quản lý chất thải rắn - Vệ sinh môi trường:**

- Chỉ tiêu rác thải 1kg/người/ngày-đêm, tỷ lệ thu gom  $\geq 95\%$ .

- Rác thải được phân loại tại nguồn, bố trí các thùng chứa chất thải rắn có nắp đậy trên các trục đường giao thông ở các vị trí thuận tiện cho việc thu gom; rác được thu gom theo giờ trong ngày, đưa tới bãi rác thành phố Long Xuyên để xử lý chung. Việc thu gom và vận chuyển rác của khu quy hoạch sử dụng chung với phương tiện của toàn thành phố Long Xuyên.

**9. Những nội dung khác:** Khi triển khai thực hiện dự án, đề nghị chủ đầu tư thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Sở Xây dựng tại Văn bản số 3467/SXD-KTQH ngày 22/12/2016 về việc thỏa thuận Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Ban hành kèm theo Quyết định này là bản Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**Điều 3.** Tập đoàn Sao Mai phối hợp với Phòng Quản lý đô thị, các ban ngành thành phố, UBND phường Bình Khánh thực hiện các công việc sau:

1. Tổ chức công bố và cắm mốc giới Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang để các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết thực hiện.

2. Thực hiện đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo đúng quy hoạch và pháp luật hiện hành về đầu tư xây dựng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Long Xuyên, Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Tập đoàn Sao Mai, Chủ tịch UBND phường Bình Khánh, Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / . *phw*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh An Giang (b/c);
- Sở Xây dựng An Giang (b/c);
- TT.TU, HĐND, UBND TP;
- Các phòng: QLĐT, TNMT, TCKH;
- UBND phường Bình Khánh;
- Lưu: VT, KT.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Vệ**

*Long Xuyên, ngày 30 tháng 12 năm 2016*

**QUY ĐỊNH**

**Quản lý quy hoạch và xây dựng theo Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên)*

**PHẦN I:**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng áp dụng và phân công quản lý:**

1.1. Quy định này hướng dẫn việc quản lý xây dựng, bảo vệ và sử dụng các công trình theo đúng Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang được UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt tại Quyết định số: ~~2706~~ QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1.2. Ngoài những quy định trong bản Quy định này, việc quản lý xây dựng trong khu vực này còn phải tuân theo các quy định pháp luật của Nhà nước về quản lý sử dụng đất đai, quản lý đầu tư xây dựng và các lĩnh vực khác có liên quan.

1.3. Quy định này xác lập các căn cứ pháp lý để quản lý xây dựng đô thị, lập các dự án đầu tư xây dựng, việc bổ sung, điều chỉnh hay thay đổi Quy định này phải do cấp có thẩm quyền quyết định trên cơ sở điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết đã được duyệt của UBND thành phố.

1.4. UBND thành phố Long Xuyên chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc xây dựng theo quy hoạch, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành chức năng khác để hướng dẫn Tập đoàn Sao Mai An Giang là chủ đầu tư và nhân dân thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch được duyệt.

**Điều 2. Quy định về quy mô diện tích và dân số:**

2.1. **Phạm vi ranh giới quy hoạch:** Vị trí quy hoạch thuộc phạm vi Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Nam rạch Trà Ôn, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Có tứ cận như sau:



- Phía Bắc giáp đất dân cư và rạch Trà Ôn;
- Phía Nam giáp đất dân cư và sông Long Xuyên;
- Phía Đông giáp đất dân cư và rạch Thông Lưu – Tổng Hội;
- Phía Tây giáp đường Vành đai trong.

## 2.2. Quy mô:

- Đất đai: 386.554m<sup>2</sup>.
- Dân số: Khoảng 6.600 người.

### BẢNG CÂN BẰNG ĐẤT

STT	Tên loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	<b>Đất ở</b>	<b>157.065</b>	<b>40,63</b>
	+ Biệt thự	35.446	-
	+ Nhà ở liên kế	121.619	-
2	<b>Nhà ở xã hội</b>	<b>33.470</b>	<b>8,66</b>
3	<b>Đất thương mại – dịch vụ</b>	<b>17.130</b>	<b>4,43</b>
	+ TM-DV 1	5.861	-
	+ TM-DV 2	11.269	-
4	<b>Đất giáo dục</b>	<b>14.506</b>	<b>3,75</b>
	+ Giáo dục 1	5.335	-
	+ Giáo dục 2	9.171	-
5	<b>Đất công viên + cây xanh cảnh quan</b>	<b>22.363</b>	<b>5,79</b>
6	<b>Đất giao thông + taluy</b>	<b>142.020</b>	<b>36,74</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>386.554</b>	<b>100</b>

## PHẦN II:

### QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 3. Quy định về nhà biệt thự:** Diện tích 35.446m<sup>2</sup>, ký hiệu từ lô BT1 đến lô BT8.

- Mật độ xây dựng tối đa: 50%.
- Tầng cao tối đa: 03 tầng.
  - + Cao độ nền tầng trệt cao hơn vỉa hè hoàn thiện: 0,35m;
  - + Chiều cao tầng trệt 3,9m; chiều cao các tầng lầu 3,6m;
  - + Buồng thang trên mái hoặc mái tum (nếu có): 3,0m.

- Chỉ giới xây dựng:

+ Cách chỉ giới đường đỏ tối thiểu 5m;

+ Cách ranh khu đất tiếp giáp hai bên và phía sau nhà tối thiểu 2m.

**Điều 4. Quy định về nhà liên kế:** Diện tích 121.619m<sup>2</sup>, ký hiệu từ lô L1 đến lô L26.

- Mật độ xây dựng tối đa:

+ 80% đối với các lô L2, L4, L5 (nền số 01 – nền số 30), L6 (nền số 01 – nền số 03, nền số 31 – nền số 62), L7 (nền số 01 – nền số 36), L8, L9, L11, L12, L13, L14, L16, L17, L18, L19, L20, L21, L22, L23, L24, L25, L26;

+ 85% đối với các lô L1, L3, L5 (nền số 31 – nền số 55), L6 (nền số 04 – nền số 30), L7 (nền số 37 – nền số 66), L10, L15.

- Tầng cao tối đa: 05 tầng.

+ Cao độ nền tầng trệt cao hơn vỉa hè hoàn thiện: 0,35m;

+ Chiều cao tầng trệt 3,9m; chiều cao các tầng lầu 3,6m;

+ Buồng thang trên mái hoặc mái tum (nếu có): 3,0m.

- Chỉ giới xây dựng:

+ Trùng với chỉ giới đường đỏ;

+ Cách ranh khu đất tiếp giáp phía sau nhà tối thiểu 1m.

- Độ vươn ban công tối đa:

+ 1,4m đối với lô nền có mặt tiền tiếp giáp các đường số 1, đường số 5, đường số 9, đường số 15;

+ 1,2m đối với lô nền có mặt tiền tiếp giáp các đường số 2, đường số 3, đường số 4, đường số 6, đường số 7, đường số 8, đường số 10, đường số 11, đường số 12, đường số 13, đường số 14, đường số 16, đường số 17, đường số 18.

**Điều 5. Quy định về nhà ở xã hội:** Diện tích 33.470m<sup>2</sup>, ký hiệu NOXH.

- Mật độ xây dựng tối đa: 40%.

- Tầng cao tối đa: 10 tầng.

- Chỉ giới xây dựng: Cách chỉ giới đường đỏ tối thiểu 10m.

**Điều 6. Quy định về công trình thương mại – dịch vụ:** Diện tích 17.130m<sup>2</sup>, ký hiệu TM-DV 1 và TM-DV 2.

- Mật độ xây dựng tối đa: 40%.
- Tầng cao tối đa: 10 tầng.
- Chỉ giới xây dựng: Cách chỉ giới đường đỏ tối thiểu 10m.

**Điều 7. Quy định về công trình giáo dục:** Diện tích 14.506m<sup>2</sup>, ký hiệu GD1 và GD2.

- Mật độ xây dựng tối đa: 40%.
- Tầng cao tối đa: 03 tầng.
- Chỉ giới xây dựng: Cách chỉ giới đường đỏ tối thiểu 10m.

**Điều 8. Quy định về công viên cây xanh – cây xanh đường phố:**

- Trồng các loại cây bóng mát trong công viên, tạo vẻ mỹ quan, không ảnh hưởng tới an toàn giao thông, không làm hư hại móng nhà và các công trình ngầm, không gây nguy hiểm (không trồng cây dễ gãy, đổ), không ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường (không trồng các loại cây có tiết ra chất độc hại hoặc hấp dẫn côn trùng).

- Cây xanh đường phố - cách ly được trồng dọc các trục đường để trang trí, phân cách, chống bụi, chống ồn, tạo cảnh quan đường phố, cải tạo vi khí hậu, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông và không ảnh hưởng tới các công trình hạ tầng đô thị. Cây xanh đường phố - cách ly phải trồng đồng bộ khi thi công hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

### **PHẦN III:**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9.** Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang có giá trị và được thi hành kể từ ngày ký.

Các cơ quan có trách nhiệm quản lý xây dựng dựa trên Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và Quy định này để hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Phòng Quản lý đô thị để nghiên cứu trình UBND thành phố quyết định. Khi chưa có ý kiến của UBND thành phố thì không được thay đổi.

Ngoài những quy định nêu trên, các quy định khác chưa quy định trong bản quy định này thì tuân thủ Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam QCVN 01: 2008/BXD, ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng và Tiêu chuẩn ngành có liên quan.

**Điều 10.** Chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý thống nhất về quy hoạch xây dựng Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Các hộ gia đình trong khu đô thị chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng Quy định này. Mọi vi phạm về điều khoản của Quy định này tùy thuộc vào mức độ sai phạm sẽ bị xử lý, phạt hành chính, bồi thường thiệt hại hoặc truy tố trước pháp luật hiện hành.

**Điều 11.** Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Sao Mai Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang được lưu trữ tại:

- Sở Xây dựng An Giang;
- Phòng Quản lý Đô thị thành phố Long Xuyên;
- Tập đoàn Sao Mai An Giang./

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Vệ